

Bản án số: 45 /2023/HS- ST

Ngày 20- 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kiều; Bà Vì Thị Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Mơ - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/QĐXXST- HS ngày 07/6/2023 đối với bị cáo:

Tòng Thị T , tên gọi khác: Không, giới tính: Nữ, sinh ngày 30/9/1989, tại huyện S , tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L , xã P , huyện S , tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 014089002940, cấp ngày 13/4/2021; con ông: Tòng Văn T , con bà: Tòng Thị Đ ; chồng là: Vì Văn S ; có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Các bị hại:

1. Ông Tòng Văn Nguyễn, sinh năm 1985, CCCD: 014085002647 và bà Quàng Thị Phụng, sinh năm 1987 (vợ ông Nguyễn), cùng cư trú tại bản Phải, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt.

2. Ông Vì Văn Hom, sinh năm 1965, CCCD: 014065001447 và bà Vì Thị Kiêm, sinh năm 1972 (vợ ông Hom) cùng trú tại bản Lầu, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Vì Văn S , sinh năm 1983, trú tại bản L, xã P, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Căn cước công dân: 014083002330; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 18 tháng 01 năm 2023, Tòng Thị T cùng chồng là Vì Văn S, đến nương sắn tại khu vực huổi Co Cai thuộc bản Phải, xã Púng Bánh để sửa bờ rào. Khi đi T mang theo 01 túi đeo tự chế làm bằng bao tải dứa, bên trong có 02 con dao quắm và 01 túi nilon màu xanh chứa khoảng 0,5kg phân đạm Urê và điều khiển chiếc xe mô tô 2 bánh biển kiểm soát 26B1-51683, còn Vì Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26F1-11094 đi sau. Khi đến nương sắn Thơm đưa cho Sơn 01 con dao để đi sửa hàng rào, còn T dùng con dao quắm đào sắn, sau khi đào sắn xong T chọn lấy mấy củ sắn nhỏ dùng dao băm thành nhiều lát mỏng được khoảng hơn 1kg, rồi dùng số phân đạm Urê đã mang theo chọn đều để cho phân đạm ngấm vào các miếng sắn rồi rải trên đường đi của trâu, bò, mục đích cho trâu, bò ăn phải bị chết, do bản thân T trước đó đã rất bức tức, bức sức vì bị trâu, bò của người khác phá nương sắn của gia đình T. Sau khi sửa rào xong S đến chỗ T đào sắn có phát hiện thấy 01 túi sắn chọn với phân đạm Urê, đoán được ý định của T, Sơn nói với T "đừng làm thế, trâu, bò ăn sẽ bị chết" T đáp lại "chết thì kệ". Sau đó Sơn đi đến lán nương của anh Tòng Văn Đồi để đòi nợ, còn T mang túi sắn đã chọn với phân đạm Urê đổ thành 02 đống cách nhau khoảng 09m trên lối đi của trâu, bò tại nương trồng cây xoan của gia đình ông Tòng Văn Linh, ngoài hàng rào bảo vệ nương sắn của gia đình T. Trước khi rời khỏi nương về nhà S có hỏi T đổ sắn mấy chỗ, T đáp đổ 02 chỗ, rồi cả hai cùng về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Tòng Thị T nhận được thông báo có 4 con bò bị chết tại nương trồng cây xoan của gia đình ông Tòng Văn Linh gần nương sắn của gia đình T. Vụ án bị phát hiện do các bị hại có đơn tố giác.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Tòng Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Hồi 20 giờ ngày 19/01/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án xác định vị trí 4 con bò đã chết như sau:

Tại vị trí số 01 con bò cái lông vàng khoảng 07 năm tuổi trọng lượng thịt khoảng 80kg; vị trí số 02 con bò cái lông vàng khoảng 04 năm tuổi trọng lượng thịt khoảng 40kg; vị trí số 03 con bò cái lông vàng 04 năm tuổi trọng lượng thịt khoảng 40kg; vị trí số 07 con bò cái lông vàng 07 năm tuổi trọng lượng thịt khoảng 70kg. 02 con bò ở vị trí số 01 và 02 là của ông Vì Văn Hom và bà Vì Thị Kiêm; 02 con bò ở vị trí số 03 và 07 là của gia đình ông Tòng Văn Nguyễn và bà Quàng Thị Phụng. Đặc điểm chung bên ngoài của 4 con bò đã chết đều không phát hiện dấu vết tác động ngoại lực, bụng chướng to, mũi, miệng có dịch nhầy, tại hiện trường thu giữ các tinh thể màu trắng nghi là phân đạm, ký hiệu M1, M2, M3. Tiến hành mổ bụng lấy dịch của 4 con bò ký hiệu lần lượt là: B1, B2, B3, B4 gửi giám định.

Ngày 20 tháng 01 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 03 đoạn cây sắn.

Bản kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 10/02/2023 của Viện khoa học Hình sự -Bộ Công an kết luận:

Trong các mẫu thức ăn thu trong dạ dày của các con bò chết (ký hiệu B1, B2, B3, B4 gửi giám định đều tìm thấy amoni (NH_4^+) hàm lượng amoni trong các mẫu B1: 4,1gam/kg; B2: 2,5g/kg; B3: 5,6g/kg; B4: 5,9g/kg.

Các hạt tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1, M2, M3, T gửi làm mẫu so sánh đều là Đạm Urea.

Amoni là thành phần của các muối amoni, đồng thời là sản phẩm thủy phân của urea trong dạ cỏ (trâu, bò, ngựa, dê...) dưới tác dụng của enzyme urease. Theo tài liệu muối amoni và Urea đều độc đối với động vật ăn cỏ (trâu, bò, ngựa, dê...).

Sau khi lấy mẫu gửi giám định đã giao 02 con bò theo mẫu 01 và 02 cho ông Vi Văn Hom và bà Vi Thị Kiêm mổ thịt có tổng khối lượng là 115 kg; và giao 02 con bò có vị trí số 03 và 07 cho ông Tòng Văn Nguyễn và bà Quảng Thị Phụng mổ thịt có khối lượng thịt là 90 kg.

Ngày 31/01/2023 Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã có Quyết định số 26 về việc trưng cầu định giá tài sản là 04 con bò bị chết.

Kết luận số 02/KL- HĐĐG ngày 03/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Sốp Cộp, kết luận: Tổng trị giá thiệt hại của 4 con bò là 34.510.000 đồng, trong đó 02 con bò của ông Vi Văn Hom và bà Vi Thị Kiêm là 19.550.000 đồng; 02 con bò của gia đình ông Tòng Văn Nguyễn và bà Quảng Thị Phụng là 14.960.000 đồng.

Ngày 20/01/2023 Tòng Thị T đã giao nộp cho cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp 01 chiếc xe mô tô màu xanh, trắng đen, nhãn hiệu HONDA WAVE RS, biển kiểm soát 26B1-51683, 01 con dao quắm, 01 túi đeo chéo tự chế bằng bao tải dứa màu trắng, 03 đoạn cây sắn tổng chiều dài 84cm, 01 túi nilon màu trắng có chứa hạt tinh thể màu trắng, có khối lượng 4,5kg ghi là phân đạm Urea.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Vi Văn S trình bày, có nhìn thấy trong túi ni lon màu xanh để tại nương sắn của gia đình Sơn có những miếng sắn băm nát chộn cùng với những hạt phân đạm Urea, nên đã có lời nói ngăn cản Tòng Thị T không được làm nhưng T vẫn cố ý thực hiện.

Về bồi thường dân sự: Sau khi 04 con bò ăn phải sắn chộn phân đạm Urea bị chết do Tòng Thị T gây ra. Gia đình bị cáo T đã thỏa thuận bồi thường cho các bị hại là ông Vi Văn Hom và bà (Vi Thị Kiêm là vợ ông Hom) số tiền là: 35.000.000 đồng; bồi thường cho ông Tòng Văn Nguyễn và bà (Quảng Thị Phụng vợ ông Nguyễn) số tiền là 20.000.000 đồng. Các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 23CT-VKSSC ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, truy tố Tòng Thị T về Hủy hoại tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi trình bày luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, Điều 38, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố Tòng Thị T phạm tội Hủy hoại tài sản, đề nghị

xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về phần dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho các bị hại, tổng số tiền là 55.000.000 đồng, theo quy định tại Điều 584, 585, 586, 588, 589 của Bộ luật dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2015; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo; Về vật chứng của vụ án: Trả cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô màu xanh, trắng đen nhãn hiệu HONDA W ARE RS biển kiểm soát 26B1-51683 và 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ITEL; tịch thu để tiêu hủy 01 con dao quắm dài 56cm, 01 túi chéo tự chế bằng bao tải dừa, 01 hộp bìa cát tông bên trong có chứa hạt màu trắng ghi là phân đạm Urea.

Tại hồ sơ và phiên tòa các bị hại có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Vì Văn S chồng của Tòng Thị T, Sơn biết việc T thực hiện hành vi phạm tội, là vi phạm pháp luật, tuy nhiên Sơn đã can ngăn "đừng làm thế, trâu, bò ăn, sẽ chết", S không tham gia, không bàn bạc, việc Sơn không tố giác hành vi phạm tội của T thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh: Tại phiên Tòa bị cáo Tòng Thị T vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không khai báo bổ sung; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với đơn trình báo của các bị hại, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xác định hiện trường; Kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 10/2/2023; Kết luận số 02/KL-HĐĐG ngày 03/02/2023 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo T nêu trên đã cấu thành tội hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm tù, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của Tòng Thị T đã gây thiệt hại về tài sản cho người khác có tổng giá trị đến 34.510.000 đồng, gây hoang mang, lo lắng và bất bình trong gia đình bị hại, ảnh hưởng đến trật tự an toàn tại địa phương; do đó phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường thỏa đáng cho các bị hại, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tuy có áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo có sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương là đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát huyện Sốp Cộp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 và 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp.

[6] Về phần bồi thường thiệt hại: Ngày 31/01/2023 gia đình bị cáo T đã bồi thường cho gia đình bị hại: Ông Vì Văn Hom và bà Vì Thị Kiêm số tiền 35.000.000 đ (Ba mươi lăm triệu đồng), bồi thường cho gia đình ông Tông Văn Nguyễn và bà Quảng Thị Phụng số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) là phù hợp.

[7] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô màu xanh, trắng đen nhãn hiệu HONDA W ARE RS biển kiểm soát 26B1-51683 và 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ITEL xác định là tài chung của gia đình bị cáo, cần trả lại cho bị cáo; 01 con dao quắm dài 56cm, 01 túi chéo bằng tự chế bằng bao tải dứa, 01 hộp bìa cát tông bên trong có chứa hạt màu trắng ghi là phân đạm Urea đều là những vật dụng có liên quan đến hành vi phạm tội, và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Nơi cư trú của bị cáo có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, cần miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Tông Thị T phạm tội Hủy hoại tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Tông Thị T 09** (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (20/6/2023). Giao bị cáo Tông Thị T cho Ủy ban nhân dân Púng Bính, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giám sát thi hành án.

"Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự".

“ Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này”.

3. Về phần bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 588, 589 của Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo Tòng Thị T đã bồi thường cho gia đình ông Vì Văn Hom và bà Vì Thị Kiêm số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng); bồi thường cho gia đình ông Tòng Văn Nguyễn và bà Quảng Thị Phụng số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự:

- Trả cho bị cáo Tòng Thị T 01 chiếc xe mô tô màu sơn xanh, trắng đen nhãn hiệu HONDA W ARE RS biển kiểm soát 26B1-51683, Số khung RLHJC 5202CY012422, số máy: JC52E-0015137, xe đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu ITEL, sim 1: 0334527665, sim 2: 0393796451, số IMEL1: 35451166090064, IMEL 2: 354511660690072, đã qua sử dụng.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 con dao quắm tổng chiều dài 56cm, đã qua sử dụng; 01 túi đeo chéo tự chế bằng bao dứa, 03 đoạn cây sắn; 01 hộp bìa cát tông màu trắng đã niêm phong kín, bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng chứa 4,4kg hạt màu trắng ghi là phân đạm Urea.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/5/2023 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án huyện Sốp Cộp.

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Bị cáo Tòng Thị T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/6/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- UBNDX Púng Bánh;
- CCTh hành án DS huyện Sốp Cộp;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

